

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai

106933038660

Số tờ khai đầu tiên

/



Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng

Mã phân loại kiểm tra

2

Mã loại hình

A11

2 [4]

Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai

0307

Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai

CSGONKVI

Mã bộ phận xử lý tờ khai

02

Ngày đăng ký

10/02/2025 19:21:15

Ngày thay đổi đăng ký

/ /

Thời hạn tái nhập/ tái xuất

/ /

Người nhập khẩu

Mã

Tên

Mã bưu chính

Địa chỉ

Số điện thoại

Người ủy thác nhập khẩu

Mã

Tên

Người xuất khẩu

Mã

Tên

Mã bưu chính

Địa chỉ

Mã nước

SEYANG CO., LTD.

2133-17, NAMHAEAN-DAERO,

GYEONGSANGNAM-DO,

KR

TONGYEONG-SI,

REPUBLIC OF KOREA

Người ủy thác xuất khẩu

Đại lý Hải quan		Mã nhân viên Hải quan	
Số vận đơn		Địa điểm lưu kho	02CIS01 TONG CTY TAN CANG SG
1 060225DJSCPUS250000440		Địa điểm dỡ hàng	VNCLI CANG CAT LAI (HCM)
2		Địa điểm xếp hàng	KRBNP BUSAN NEW PORT
3		Phương tiện vận chuyển	
4			9999 SAWASDEE SIRIUS 2502S
5		Ngày hàng đến	11/02/2025
Số lượng	350 PK	Ký hiệu và số hiệu	
Tổng trọng lượng hàng (Gross)	3.850 KGM		
Số lượng container	1		
		Ngày được phép nhập kho đầu tiên	
		Mã văn bản pháp quy khác	

Số hóa đơn

A - SY25-0108-01

Số tiếp nhận hóa đơn điện tử

Ngày phát hành

08/01/2025

Phương thức thanh toán

TTR

Tổng trị giá hóa đơn

A - CFR - USD -

Tổng trị giá tính thuế

Tổng hệ số phân bổ trị giá

-

Mã kết quả kiểm tra nội dung

A

Gấy phép nhập khẩu			
1 EX02 - BNNPTNT10250126083	2 -	3 -	
4 -	5 -		

Mã phân loại khai trị giá			
Khai trị giá tổng hợp	-	-	-
Các khoản điều chỉnh			
Phí vận chuyển	-	-	-
Phí bảo hiểm	D - -		-
Mã tên	Mã phân loại	Trị giá khoản điều chỉnh	Tổng hệ số phân bổ
1 -	-	-	
2 -	-	-	
3 -	-	-	
4 -	-	-	
5 -	-	-	

Chi tiết khai trị giá

Hàng phải qua kiểm dịch; DN đề nghị được cắt seal lấy mẫu kiểm dịch trước thông quan;

LO CONT HAU

HAN QUOC V001SY ETA 11/02/2025

Tên sắc thuế	Tổng tiền thuế	Số dòng tổng			
1	VND	Tổng tiền thuế phải nộp		VND	
2	VND	Số tiền bảo lãnh		VND	
3	VND	Tỷ giá tính thuế	USD	-	
4	VND			-	
5	VND			-	
6	VND	Mã xác định thời hạn nộp thuế	D	Người nộp thuế	1
		Mã lý do đề nghị BP		Phân loại nộp thuế	A
Tổng số trang của tờ khai		5	Tổng số dòng hàng của tờ khai		3

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106933038660	Số tờ khai đầu tiên	/		
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A11	2	[4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CSGONKVI	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0307		
Ngày đăng ký	10/02/2025 19:21:15	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	
Số đính kèm khai báo điện tử	1	ETC - 721891432860	2	-	3
Phần ghi chú	Hàng cò CO form KV số K053-25-0060808 ngày 04/02/2025				

Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp	Số quản lý người sử dụng	00043
Phân loại chi thị của Hải quan		
Ngày	Tên	Nội dung
1	/ /	
2	/ /	
3	/ /	
4	/ /	
5	/ /	
6	/ /	
7	/ /	
8	/ /	
9	/ /	
10	/ /	

Mục thông báo của Hải quan

Ngày khai báo nộp thuế / /

Tổng số tiền thuế chậm nộp

Thời hạn cho phép vận chuyển bảo thuế (khởi hành)	/	/	
Địa điểm	Ngày đến	Ngày khởi hành	
Thông tin trung chuyển	1	/ /	~
	2	/ /	~
	3	/ /	~
Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế			

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106933038660	Số tờ khai đầu tiên	/			
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng						
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A11	2 [4]	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0307
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CSGONKVI		Mã bộ phận xử lý tờ khai			02
Ngày đăng ký	10/02/2025 19:21:15	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ /

<01>				
Mã số hàng hóa	03071200	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận giá []	
Mô tả hàng hóa	Hàu Nguyên Con Còn Vỏ Đông Lạnh, chưa qua chế biến - Frozen Whole-Shell Oyster (Crassostrea Gigas), Loại 100gr-140gr/pc, Đóng Gói 10kg/thùng, Cssx: Seyang Co.,Ltd (KVN-175). Hàng mới 100%.			

Số của mục khai khoản điều chỉnh	Số lượng (1)	1.800	KGM
Trị giá hóa đơn	Số lượng (2)	1.800	KGM
Thuế nhập khẩu	Đơn giá hóa đơn	- USD	KGM
Trị giá tính thuế (S)	VND	Trị giá tính thuế (M)	-
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	- VND - KGM
Thuế suất	C -	Mã áp dụng thuế tuyệt đĩ	
Số tiền thuế	VND	Nước xuất xứ	KR - R.KOREA-B18
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-		
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu			

Thuế và thu khác			
1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất V
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	SP TRONG TROT, CHAN NUOI,
	Số tiền miễn giảm	VND	VK010 THUY SAN NUOI TRONG, DANH
			BAT
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106933038660	Số tờ khai đầu tiên	/			
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng						
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A11	2 [4]	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0307
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CSGONKVI		Mã bộ phận xử lý tờ khai			02
Ngày đăng ký	10/02/2025 19:21:15	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ /

<02>				
Mã số hàng hóa	03071200	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận giá []	
Mô tả hàng hóa	Hàu Nguyên Con Còn Vỏ Đông Lạnh, chưa qua chế biến - Frozen Whole-Shell Oyster (Crassostrea Gigas), Loại 140gr-180gr/pc, Đóng Gói 10kg/thùng, Cssx: Seyang Co.,Ltd (KVN-175). Hàng mới 100%.			

Số của mục khai khoản điều chỉnh	Số lượng (1)	1.200	KGM
Trị giá hóa đơn	Số lượng (2)	1.200	KGM
Thuế nhập khẩu	Đơn giá hóa đơn	- USD	KGM
Trị giá tính thuế (S)	VND	Trị giá tính thuế (M)	-
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	- VND - KGM
Thuế suất	C -	Mã áp dụng thuế tuyệt đĩ	
Số tiền thuế	VND	Nước xuất xứ	KR - R.KOREA-B18
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-		
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu			

Thuế và thu khác			
1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất V
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	SP TRONG TROT, CHAN NUOI,
	Số tiền miễn giảm	VND	VK010 THUY SAN NUOI TRONG, DANH
			BAT
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106933038660	Số tờ khai đầu tiên	/			
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng						
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A11	2 [4]	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	0307
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CSGONKVI		Mã bộ phận xử lý tờ khai			02
Ngày đăng ký	10/02/2025 19:21:15	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ /

<03>				
Mã số hàng hóa	03071200	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận giá []	
Mô tả hàng hóa	Hàu Thịt Đông Lạnh, chưa qua chế biến - Frozen Oyster Meat (Crassostrea Gigas), Loại 18gr+/pc, Đóng Gói 10kg/thùng, Cssx: Seyang Co.,Ltd (KVN-175). Hàng mới 100%.			

Số của mục khai khoản điều chỉnh	Số lượng (1)	500	KGM
Trị giá hóa đơn	Số lượng (2)	500	KGM
Thuế nhập khẩu	Đơn giá hóa đơn	- USD	KGM
Trị giá tính thuế (S)	VND	Trị giá tính thuế (M)	-
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	- VND - KGM
Thuế suất	C -	Mã áp dụng thuế tuyệt đĩ	
Số tiền thuế	VND	Nước xuất xứ	KR - R.KOREA-B18
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-		
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu			

Thuế và thu khác			
1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất V
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	SP TRONG TROT, CHAN NUOI,
	Số tiền miễn giảm	VND	VK010 THUY SAN NUOI TRONG, DANH
			BAT
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	



Mẫu: 10 TS

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH
ĐỘNG VẬT, SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT THỦY SẢN NHẬP KHẨU**

Số: 651/2025/E03/CN-TSNK

Họ tên chủ hàng (hoặc người đại diện)

Địa chỉ giao dịch:

Điện thoại:

Di động:

Fax:

Email:

Có nhập khẩu số động vật thủy sản/sản phẩm động vật thủy sản sau:

STT	Tên thương mại	Tên khoa học	Kích thước cá thể/Dạng sản phẩm ⁽¹⁾	Số lượng/ Trọng lượng
1	Hàu nguyên con còn vỏ đông lạnh	Crassostrea Gigas	Nguyên con còn vỏ / Đông lạnh	3000.0 (Kilogram)
2	Hàu thịt đông lạnh	Crassostrea Gigas	Đông lạnh	500.0 (Kilogram)
			Tổng số	3500.0 (Kilogram)

Mục đích sử dụng: Kinh doanh thực phẩm

Quy cách đóng gói/bảo quản: THÙNG XỐP / 350 THÙNG / 3500 KG Số lượng bao gói: 0 (kiện/bao/thùng/hộp)

Tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân xuất khẩu:

Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:

Vùng/nước xuất khẩu: KOREA, REPUBLIC OF

Nước quá cảnh: .

Cửa khẩu nhập vào Việt Nam: Cảng TP. Hồ Chí Minh

Thời gian nhập: 12/02/2025

Hồ sơ giấy tờ có liên quan:

Nơi chuyển đến:

CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH

Tôi, kiểm dịch viên động vật ký tên dưới đây chứng nhận số động vật thủy sản/sản phẩm động vật thủy sản trên:

- 1/ Có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ hợp lệ khi nhập khẩu;
- 2/ Động vật thủy sản không có triệu chứng lâm sàng của bệnh truyền nhiễm/Sản phẩm động vật thủy sản không có biểu hiện biến đổi, mang mầm bệnh; được bao gói, bảo quản đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định;
- 3/ Số hàng trên trên đã được lấy mẫu kiểm tra, xét nghiệm theo kết quả xét nghiệm số: 25020745/TTCD-VT ngày 14/02/2025 của TTCĐXNBĐV-CHI CỤC THÚ Y VÙNG 6 (gửi kèm bản sao, nếu có);
- 4/ Số hàng trên đáp ứng các yêu cầu sau: ĐẠT YÊU CẦU VỆ SINH THÚ Y;
- 5/ ~~Phương tiện vận chuyển, các vật dụng khác có liên quan kèm theo đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, đã được khử trùng tiêu độc bằng nồng độ;~~

Giấy có giá trị đến 13/04/2025

Kiểm dịch viên động vật

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trương Văn Thiệt

Cấp tại TP. Hồ Chí Minh, ngày 15/02/2025

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Trần Đức Trung

Ghi chú:

- (1) Kích thước cá thể đối với động vật thủy sản giống/Dạng sản phẩm đối với sản phẩm động vật thủy sản;
- (2) Tên cơ quan trả lời kết quả xét nghiệm.

